

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phân vạch địa giới một số xã của huyện Tam Nông và huyện Hồng Ngự thuộc tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Huyện Tam Nông:

a) Chia xã Tân Phú thành hai xã lấy tên là xã Tân Phú và xã Tân Mỹ.

.....
.....⁽¹⁾

b) Chia xã Tân Thạnh thành hai xã lấy tên là xã Tân Thạnh và xã Phú Lợi.

.....
.....⁽¹⁾

c) Chia xã Tân Huê thành hai xã lấy tên là xã Tân Huê và xã Tân Hòa.

.....
.....⁽¹⁾

d) Chia xã Phú Thành thành hai xã lấy tên là xã Phú Thành và xã Phú Thọ.

.....
.....⁽¹⁾

đ) Chia xã An Long thành ba xã lấy tên là xã An Long, xã An Hòa và xã Phú Ninh.

.....
.....⁽¹⁾

2. Huyện Hồng Ngự:

Chia xã Phú Thuận thành hai xã lấy tên là xã Phú Thuận và xã Phú Trung.

.....
.....⁽¹⁾

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 1983

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

NGUYỄN HỮU THỤ

QUYẾT ĐỊNH số 13-HĐBT ngày 23-2-1983 về việc chia huyện Tam Nông thành hai huyện và thành lập thị xã Cao Lãnh thuộc tỉnh Đồng Tháp.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ban tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Chia huyện Tam Nông thành hai huyện lấy tên là huyện Tam Nông và huyện Thanh Bình.

a) Huyện Tam Nông gồm có các xã An Long, Phú Ninh, An Hòa, Phú Thọ, Phú Thành, Tân Công Sinh, Phú Hiệp, Phú Đức, Phú Cường. Trụ sở huyện đóng tại xã Phú Hiệp.

Địa giới của huyện Tam Nông ở phía bắc giáp huyện Hồng Ngự, phía nam giáp huyện Thanh Bình, phía đông giáp huyện Tháp Mười, phía tây giáp sông Tiền Giang.

b) Huyện Thanh Bình gồm có các xã Bình Thành, Tân Mỹ, Phú Lợi, Tân Phú, Tân Thạnh, An Phong, Tân Long, Tân Quới, Tân Hòa, Tân Huê. Trụ sở huyện đóng tại xã Tân Phú.

Địa giới của huyện Thanh Bình ở phía bắc giáp huyện Tam Nông, phía nam giáp sông Tiền Giang, phía đông giáp huyện Cao Lãnh, phía tây giáp sông Tiền Giang.

Điều 2. — a) Thành lập thị xã Cao Lãnh trên cơ sở tách thị trấn Cao Lãnh và các xã Hòa An, Mỹ Trà, Mỹ Tân của huyện Cao Lãnh.

Thành lập 4 phường của thị xã Cao Lãnh là phường I, phường II, phường III và phường IV (trên đất của thị trấn Cao Lãnh cũ).

(1) Không in địa giới cụ thể của từng xã.

Thị xã Cao Lãnh gồm có các phường I, II, III, IV và các xã Hòa An, Mỹ Trà, Mỹ Tân.

Địa giới của thị xã Cao Lãnh ở phía bắc, phía nam, phía đông và phía tây đều giáp huyện Cao Lãnh.

b) Huyện Cao Lãnh sau khi được điều chỉnh địa giới bao gồm các xã Bình Thạnh, Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Hội, Mỹ Thọ, Mỹ Xương, Tịnh Thới, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Phong Mỹ, Phương Thịnh, An Bình, Nhị Mỹ, Mỹ Long, Mỹ Hiệp, Ba Sao, Phương Trà, Tân Nghĩa. Trụ sở huyện đóng tại xã Mỹ Thọ.

Điều 3. — Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 23 tháng 2 năm 1983

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH số 41-CT ngày 1-2-1983 về hệ thống chỉ tiêu giao kế hoạch năm 1983 cho các Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Chấp hành nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban chấp hành trung ương Đảng về việc thu gọn hệ thống chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh giao cho các địa phương;

Căn cứ nghị định của Hội đồng Chính phủ số 143-CP ngày 13-5-1980 về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước;

Theo đề nghị của chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay thu gọn hệ thống chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh do Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng giao năm 1983 cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc trung ương như sau:

1. Chỉ tiêu điều động vật tư, hàng hóa và vận tải:

— Số lượng sản phẩm hàng hóa chủ yếu địa phương thu mua và giao nộp cho trung ương; trong đó ghi rõ phần giao cho xuất khẩu; về lương thực, ghi rõ phần thu thuế nông nghiệp.

— Khối lượng vận tải hàng hóa địa phương phải vận chuyển cho trung ương.

— Số lượng vật tư, hàng hóa chủ yếu trung ương điều về cho địa phương; trong đó, chia theo một số nhiệm vụ chủ yếu mà địa phương phải bảo đảm cho trung ương.

2. Chỉ tiêu đầu tư xây dựng cơ bản:

— Tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung của Nhà nước dành cho địa phương, trong đó vốn xây lắp, vốn thiết bị.

— Danh mục công trình trọng điểm của địa phương, có ghi rõ vốn đầu tư cho từng công trình và thời gian khởi công, hoàn thành xây dựng.

3. Chỉ tiêu điều động lao động:

— Số lao động và nhân khẩu điều đi hoặc nhận đến để xây dựng vùng kinh tế mới, theo hình thức tập trung của Nhà nước.

— Số lao động tuyển dụng cho các ngành ở trung ương (kể cả của xí nghiệp trung ương đóng tại địa phương); số lao động kỹ thuật và cán bộ được đào tạo do trung ương phân cho địa phương (theo nhu cầu của địa phương).

4. Một số chỉ tiêu chủ yếu về đời sống:

— Tổng mức bán lẻ và số lượng một số mặt hàng chủ yếu bán lẻ trên thị trường